

Tỉnh thành: Quảng Nam (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S92-00044	QNa-0379		UBND Xã Tam Hải	Tam Hải, Huyện Núi Thành	20/01/2012	20/02/2012	00060/12S92
2	S92-00045	QNa-0054	QNa-0054	Nguyễn Ngọc Năm	Đại Đồng, Huyện Đại Lộc	03/10/2014	06/04/2015	00233/14S92
3	S92-00047	QNa-0347	QNa-0347	Hồ Văn Miên	Xã Phước Chánh, Huyện Phước Sơn	18/04/2012	18/10/2012	00123/12S92
4	S92-00050	QNa-0072		Mai Văn Đồn	Đại Lãnh, Huyện Đại Lộc	10/04/2008	09/10/2008	00233/08S92
5	S92-00053	QNa-0060	QNa-0060	Phạm Văn A	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00073/14S92
6	S92-00055	QNa-0080		Võ Chi	Đại Lãnh, Huyện Đại Lộc	08/10/2010	06/04/2011	00524/10S92
7	S92-00056	QNa-0079		Phạm Sâm	Đại Lãnh, Huyện Đại Lộc	08/04/2010	06/10/2010	00214/10S92
8	S92-00057	QNa-0076	QNa-0076	Phạm Gừng	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00074/14S92
9	S92-00060	QNa-0081		Võ Lệ	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	10/10/2011	02/04/2012	00447/11S92
10	S92-00067	QNa-0063	QNa-0063	Nguyễn Xê	Đại Sơn, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00075/14S92
11	S92-00072	QNa-0062	QNa-0062	Phạm Hát	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	05/10/2014	00076/14S92
12	S92-00073	QNa-0348	QNa-0348	Phạm Thương	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	12/07/2015	12/01/2016	00292/15S92
13	S92-00075	QNa-0084	QNa-0084	Nguyễn Trùng	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00078/14S92
14	S92-00077	QNa-0073	QNa-0073	Phạm Tàu	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00079/14S92
15	S92-00086	QNa-0051		Ngô Văn Trinh	Đại Đồng, Huyện Đại Lộc	08/04/2010	06/10/2010	00201/10S92
16	S92-00099	QNa-0050	QNa-0050	Ngô Bông	Đại Đồng, Huyện Đại Lộc	06/04/2012	06/10/2012	00107/12S92
17	S92-00108	QNa-0069		Võ Trung	Thị trấn Khâm Đức, Huyện Phước Sơn	04/11/2011	21/04/2012	00479/11S92
18	S92-00109	QNa-0065	QNa-0065	Trần Thương	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2013	06/10/2013	00092/13S92
19	S92-00110	QNa-0070	QNa-0070	Trương Thêm	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00081/14S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S92-00114	QNa-0077	QNa-0077	Trương Thanh Liên	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	10/04/2013	06/10/2013	00087/13S92
21	S92-00115	QNa-0425	QNa-0425	Nguyễn văn Hùng	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	08/01/2014	12/07/2014	00012/14S92
22	S92-00144	QNa-0075		Đỗ Hữu Lộc	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	08/04/2010	06/10/2010	00224/10S92
23	S92-00153	QNa-0059	QNa-0059	Lương Văn Tơ	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	02/10/2013	06/04/2014	00262/13S92
24	S92-00205	QNa-0329	QNa-0329	Phạm Hát	Duy Phước, Huyện Duy Xuyên	09/06/2013	04/12/2013	00129/13S92
25	S92-00207	QNa-0335		Bùi Văn Tư	Duy Hải, Huyện Duy Xuyên	07/12/2009	04/06/2010	00676/09S92
26	S92-00209	QNa-0337	QNa-0337	Hứa Thị Nguyệt	Duy Phước, Huyện Duy Xuyên	09/06/2013	04/12/2013	00130/13S92
27	S92-00210	QNa-0332		Trần Trọng Kim	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	10/06/2009	09/12/2009	00319/09S92
28	S92-00211	QNa-0321		Võ Luân	Duy Vinh, Huyện Duy Xuyên	10/06/2009	09/12/2009	00315/09S92
29	S92-00220	QNa-0326	QNa-0326	Nguyễn Văn Nhó	Duy Hải, Huyện Duy Xuyên	10/09/2012	11/12/2012	00286/12S92
30	S92-00221	QNa-0324	QNa-0324	Nguyễn Nhứt	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	10/09/2012	04/12/2012	00288/12S92
31	S92-00223	QNa-0330		Lê Giải	Duy Phước, Huyện Duy Xuyên	12/12/2007	11/06/2008	00602/07S92
32	S92-00224	QNa-0333		Nguyễn Vĩnh Mười	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	07/12/2009	04/06/2010	00673/09S92
33	S92-00226	QNa-0334	QNa-0334	Bùi Văn Thành	Duy Hải, Huyện Duy Xuyên	07/09/2012	04/12/2012	00284/12S92
34	S92-00230	QNa-0307	QNa-0307	Dương Văn Tiến	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	10/09/2012	04/12/2012	00289/12S92
35	S92-00232	QNa-0327		Trần Văn Hương	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	10/06/2009	09/12/2009	00313/09S92
36	S92-00234	QNa-0260		Đinh Văn Nhẫn	Cẩm Phô, Thành phố Hội An	15/06/2009	12/12/2009	00345/09S92
37	S92-00240	QNa-0248	QNa-0248	Trần Ngọc Anh	Duy Hải, Huyện Duy Xuyên	09/05/2012	09/11/2012	00163/12S92
38	S92-00241	QNa-0255	QNa-0255	Kiều Văn Hà	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	26/10/2014	06/05/2015	00261/14S92
39	S92-00244	QNa-0249	QNa-0249	Đặng Công Tấn	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	03/09/2013	06/10/2013	00224/13S92
40	S92-00246	QNa-0258		Phạm Đương	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	14/12/2010	11/06/2011	00604/10S92
41	S92-00248	QNa-0259	QNa-0259	Kiều Văn Hà	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	26/10/2014	06/05/2015	00262/14S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	S92-00254	QNa-0251		Lê Tri	Sơn Phong, Thành phố Hội An	13/06/2011	08/12/2011	00278/11S92
43	S92-00286	QNa-0197		Đặng Ngọc Hương	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	12/01/2009	05/07/2009	00022/09S92
44	S92-00295	QNa-0159		Nguyễn Sáu	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	12/01/2009	05/07/2009	00025/09S92
45	S92-00298	QNa-0204		Lê Văn Em	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	18/01/2011	10/07/2011	00021/11S92
46	S92-00301	QNa-0189	QNa-0189	Phạm Cầu	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	12/07/2015	12/01/2016	00291/15S92
47	S92-00308	QNa-0134	QNa-0134	Tăng Dư	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	06/08/2012	11/01/2013	00252/12S92
48	S92-00310	QNa-0165		Ngô Thận	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	10/01/2012	10/07/2012	00020/12S92
49	S92-00318	QNa-0215	QNa-0215	Phạm Hào	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	12/07/2014	13/01/2015	00199/14S92
50	S92-00331	QNa-0180		Trần Văn Cường	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	20/09/2010	17/03/2011	00490/10S92
51	S92-00339	QNa-0155		Phạm Sáu	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	14/01/2009	07/07/2009	00072/09S92
52	S92-00340	QNa-0120		Hồ Khương	Đại Hòa, Huyện Đại Lộc	11/01/2012	11/07/2012	00049/12S92
53	S92-00347	QNa-0179		Nguyễn văn Hùng	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	21/01/2011	11/07/2011	00083/11S92
54	S92-00364	QNa-0166		Đặng Ngọc Sanh	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	14/01/2008	09/07/2008	00082/08S92
55	S92-00370	QNa-0152	QNa-0152	Ngô Văn Thái	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	25/07/2012	10/01/2013	00234/12S92
56	S92-00371	QNa-0209		Phạm Ngọc Dũng	Đại Cường, Huyện Đại Lộc	22/07/2010	13/01/2011	00393/10S92
57	S92-00379	QNa-0430	QNa-0430	Trần thị Đề	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	03/07/2012	03/01/2013	00211/12S92
58	S92-00380	QNa-0140	QNa-0140	Ngô Xê	Quế Lộc, Huyện Quế Sơn	09/01/2014	13/07/2014	00024/14S92
59	S92-00401	QNa-0186	QNa-0186	Nguyễn Văn Trọng	Đại Thắng, Huyện Đại Lộc	24/07/2012	10/01/2013	00237/12S92
60	S92-00402	QNa-0184		Trần Văn Ba	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	19/07/2011	12/01/2012	00330/11S92
61	S92-00410	QNa-0139	QNa-0139	Tăng Thông	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	08/01/2014	10/07/2014	00015/14S92
62	S92-00417	QNa-0218		Lê Trung	Đại Hòa, Huyện Đại Lộc	14/01/2008	08/07/2008	00058/08S92
63	S92-00426	QNa-0122		Ngô thanh Vương	Đại Cường, Huyện Đại Lộc	22/07/2010	13/01/2011	00433/10S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	S92-00427	QNa-0296		Trần Văn Lờ	Thị Trấn Vĩnh Điện, Huyện Điện Bàn	22/03/2011	18/09/2011	00162/11S92
65	S92-00428	QNa-0005	QNa 0005	Nguyễn Văn Bốn	Duy Tân, Huyện Duy Xuyên	23/03/2009	18/09/2009	00170/09S92
66	S92-00432	QNa-0125		Huỳnh Niên	Đại Cường, Huyện Đại Lộc	14/07/2009	07/01/2010	00431/09S92
67	S92-00435	QNa-0199		Lê May	Điện Thọ, Huyện Điện Bàn	12/01/2012	12/07/2012	00056/12S92
68	S92-00440	QNa-0150	QNa-0150	Phạm văn An	Điện Thọ, Huyện Điện Bàn	24/07/2012	10/01/2013	00242/12S92
69	S92-00443	QNa-0213		Huỳnh Hăng	Đại Cường, Huyện Đại Lộc	14/01/2008	09/07/2008	00084/08S92
70	S92-00448	QNa-0491		Phạm văn Hoan	Duy Tân, Huyện Duy Xuyên	11/01/2012	11/07/2012	00040/12S92
71	S92-00481	QNa-0297		Lê Viết Mười	Điện An, Huyện Điện Bàn	08/04/2010	05/10/2010	00189/10S92
72	S92-00486	QNa-0352		Nguyễn Thị	Duy Tân, Huyện Duy Xuyên	20/01/2010	13/07/2010	00059/10S92
73	S92-00498	QNa-0339		Đặng Văn Xúc	Hiệp Hòa, Huyện Hiệp Đức	24/02/2009	23/08/2009	00142/09S92
74	S92-00532	QNa-0510	QNa-0510	Đoạn Quản Lý Đường Thủy Nội Địa Quảng Nam	72 Đường 18 tháng 8, Thành phố Hội An	15/04/2015	29/10/2015	00102/15S92
75	S92-00536	QNa-0216		Phạm văn Mẫn	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	21/01/2011	11/07/2011	00055/11S92
76	S92-00541	QNa-0167		Phạm Văn Long	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	12/01/2009	05/07/2009	00021/09S92
77	S92-00542	QNa-0119	QNa-0119	Trần Văn Năm	Đại Thạnh, Huyện Đại Lộc	08/01/2014	12/07/2014	00011/14S92
78	S92-00547	QNa-0135		Trần Văn Hùng	Đại Thạnh, Huyện Đại Lộc	14/01/2009	07/07/2009	00071/09S92
79	S92-00551	QNa-0171	QNa-0171	Phạm Đình Cưu	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	08/01/2014	10/07/2014	00018/14S92
80	S92-00562	QNa-0220		Phạm Như	Quế Ninh, Huyện Quế Sơn	12/01/2012	12/07/2012	00055/12S92
81	S92-00588	QNa-0507	QNa-0507	Đoạn Quản Lý Đường Thủy Nội Địa Quảng Nam	72 Đường 18 tháng 8, Thành phố Hội An	23/07/2015	01/01/2016	00296/15S92
82	S92-00590	QNa-0459		Trần Xuân Triều	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00263/08S92
83	S92-00594	QNa-0176		Phạm Văn Chín	Quế Phước, Huyện Quế Sơn	22/07/2008	10/01/2009	00363/08S92
84	S92-00595	QNa-0444		Bùi văn Thu	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00261/08S92
85	S92-00597	QNa-0400		Lê Công Đông	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00265/08S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	S92-00598	QNa-0398		Đào Chừ	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00260/08S92
87	S92-00607	QNa-0396		Lê Công Luận	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00258/08S92
88	S92-00615	QNa-0399		Lê Bá Lai	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00257/08S92
89	S92-00616	QNa-0394		Nguyễn Thị Tuyết	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00266/08S92
90	S92-00617	QNa-0402		Phạm Văn Tuấn	Tam Hải, Huyện Núi Thành	18/12/2008	17/12/2009	00656/08S92
91	S92-00625	QNa-0115		Mai Phó	TT Vĩnh Điện, Huyện Điện Bàn	22/07/2010	13/01/2011	00428/10S92
92	S92-00626	QNa-0078		Nguyễn Thọ	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	10/10/2011	02/04/2012	00436/11S92
93	S92-00629	QNa-0071	QNa-0071	Mai Thị Thảo	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00082/14S92
94	S92-00634	QNa-0506	QNa-0506	Đoạn Quản Lý Đường Thủy Nội Địa Quảng Nam	72 Đường 18 tháng 8, Thành phố Hội An	15/04/2015	28/10/2015	00099/15S92
95	S92-00635	QNa-0016		Trần Văn Đáng	Điện Thọ, Huyện Điện Bàn	14/07/2009	09/01/2010	00473/09S92
96	S92-00638	QNa-0086	QNa-0086	Ngô Mai	Duy Tân, Huyện Duy Xuyên	05/04/2013	11/10/2013	00066/13S92
97	S92-00639	QNa-0505	QNa-0505	Đoạn Quản Lý Đường Thủy Nội Địa Quảng Nam	72 Đường 18 tháng 8, Thành phố Hội An	15/04/2015	29/10/2015	00100/15S92
98	S92-00641	QNa-		Phạm Xang	Đại Phong, Huyện Đại Lộc	20/12/2011	20/06/2012	00543/11S92
99	S92-00644	QNa-0052		Tăng Đá	Đại Đồng, Huyện Đại Lộc	10/04/2008	09/10/2008	00234/08S92
100	S92-00645	QNa-0525		Võ Văn Ngộ	Đại Lãnh, Huyện Đại Lộc	13/10/2008	09/04/2009	00561/08S92
101	S92-00648	QNa-0357		Đặng Công Tấn	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	06/03/2012	06/09/2012	00087/12S92
102	S92-00654	QNa-0201	QNa-0201	Võ văn Chức	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	08/01/2014	10/07/2014	00010/14S92
103	S92-00661	QNa-0147	QNa-0147	Trần văn út	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	24/07/2012	10/01/2013	00240/12S92
104	S92-00668	QNa-0508	QNa-0508	Đoạn Quản Lý Đường Thủy Nội Địa Quảng Nam .	72 Đường 18 tháng 8, Thành phố Hội An	15/04/2015	29/10/2015	00103/15S92
105	S92-00672	QNa-0058		Lê Thuận	Đại Lãnh, Huyện Đại Lộc	10/04/2008	09/10/2008	00231/08S92
106	S92-00673	QNa-0200		Tăng Văn Cư	Hiệp Thuận, Huyện Hiệp Đức	22/01/2010	14/07/2010	00088/10S92
107	S92-00674	QNa-0123		Phạm Quy	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	15/01/2011	00451/10S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	S92-00675	QNa-0151		Mai Tiết	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	21/01/2011	11/07/2011	00079/11S92
109	S92-00677	QNa-0193		Nguyễn Minh Tâm	Đại Cường, Huyện Đại Lộc	21/01/2011	12/07/2011	00094/11S92
110	S92-00678	QNa-0160	QNa-0160	Đặng Ngọc Bình	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	08/01/2015	12/07/2015	00025/15S92
111	S92-00679	QNa-0121		Phạm Cường	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	14/01/2009	07/07/2009	00096/09S92
112	S92-00681	QNa-0128		Phạm Đông	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	14/07/2009	08/01/2010	00443/09S92
113	S92-00683	QNa-0198	QNa-0198	Ngô Tú	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	09/01/2014	13/07/2014	00022/14S92
114	S92-00684	QNa-0168	QNa-0168	Đặng Ngọc Thống	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	08/01/2014	10/07/2014	00008/14S92
115	S92-00685	QNa-0161	QNa-0161	Lê Văn Minh	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	03/08/2012	11/01/2013	00251/12S92
116	S92-00689	QNa-0211		Ngô Dường	Duy Tân, Huyện Duy Xuyên	14/01/2008	08/07/2008	00065/08S92
117	S92-00691	QNa-0217		Phạm Hùng	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	13/01/2011	00414/10S92
118	S92-00692	QNa-0195		Nguyễn Khánh Minh	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	20/01/2010	13/07/2010	00062/10S92
119	S92-00696	QNa-0509	QNa-0509	Đoạn Quản Lý Đường Thủy Nội Địa Quảng Nam	72 Đường 18 tháng 8, Thành phố Hội An	15/04/2015	28/10/2015	00101/15S92
120	S92-00698	QNa-0102		Công Ty Cổ Phần Lương Thực và Dịch Vụ Quảng Nam	123-Huỳnh Thúc Kháng, Thành phố Tam Kỳ	03/09/2009	28/02/2010	00529/09S92
121	S92-00701	QNa-0066		Lê Thị Thoại	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	10/10/2011	02/04/2012	00435/11S92
122	S92-00704	QNa-0214		Nguyễn Màng	Thanh Hà, Thành phố Hội An	24/09/2008	18/03/2009	00531/08S92
123	S92-00712	QNa-0385		CTy TNHH DL & DVDL Thuận Tỉnh	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	27/06/2011	24/12/2011	00299/11S92
124	S92-00717	QNa-0175		Huỳnh Trọng	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	22/07/2008	10/01/2009	00388/08S92
125	S92-00718	QNa-0141		Trần Văn Thân	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	14/01/2008	08/07/2008	00063/08S92
126	S92-00719	QNa-0170		Nguyễn Văn Hùng	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	16/01/2008	10/07/2008	00098/08S92
127	S92-00720	QNa-0096		Nguyễn Tam	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	21/01/2011	13/07/2011	00097/11S92
128	S92-00723	QNa-0142		Phạm Liệu	Quế Ninh, Huyện Quế Sơn	16/01/2008	10/07/2008	00101/08S92
129	S92-00725	QNa-0173		Phạm Văn Liên	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	21/01/2011	11/07/2011	00081/11S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
130	S92-00726	QNa-0178		Lâm Thành Tuấn	Duy Vinh, Huyện Duy Xuyên	21/01/2011	14/07/2011	00100/11S92
131	S92-00727	QNa-0149		Hồ Đình Hiền	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	19/07/2011	01/01/2012	00316/11S92
132	S92-00728	QNa-0153		Phạm Đình Sinh	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	14/01/2009	07/07/2009	00080/09S92
133	S92-00731	QNa-0143		Lê Tường	Điện Hồng, Huyện Điện Bàn	22/01/2010	14/07/2010	00092/10S92
134	S92-00732	QNa-0144		Lê Mạng	TT Vĩnh Điện, Huyện Điện Bàn	18/01/2011	14/07/2011	00102/11S92
135	S92-00733	QNa-0203		Võ Hồng	Đại Cường, Huyện Đại Lộc	26/09/2011	20/03/2012	00429/11S92
136	S92-00735	QNa-0154	QNa-0154	Đoạn Quản Lý Đường Thủy Nội Địa Quảng Nam	72 Đường 18 tháng 8, Thành phố Hội An	15/04/2015	29/10/2015	00098/15S92
137	S92-00736	QNa-0137		Trần Văn Minh	Quế Phước, Huyện Quế Sơn	22/07/2008	10/01/2009	00362/08S92
138	S92-00741	QNa-0104		Công Ty Cổ Phần Lương Thực và Dịch Vụ Quảng Nam	123-Huỳnh Thúc Kháng, Thành phố Tam Kỳ	03/09/2009	28/02/2010	00530/09S92
139	S92-00743	QNa-0114		Lê văn Đông	Đại Cường, Huyện Đại Lộc	14/01/2008	08/07/2008	00056/08S92
140	S92-00744	QNa-0113		Ngô Tiến	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	18/01/2011	10/07/2011	00040/11S92
141	S92-00745	QNa-0194		Nguyễn Văn Tuấn	Điện An, Huyện Điện Bàn	14/07/2009	10/01/2010	00480/09S92
142	S92-00748	QNa-0116		Hồ Lập	Duy Châu, Huyện Duy Xuyên	22/01/2010	14/07/2010	00107/10S92
143	S92-00749	QNa-0205		Lương Viết Cơ	Duy Châu, Huyện Duy Xuyên	07/07/2013	11/01/2014	00181/13S92
144	S92-00750	QNa-0032	QNa-0032	Nguyễn Ngọc Anh	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	13/08/2012	12/01/2013	00259/12S92
145	S92-00752	QNa-0162		Ngô Cước	Điện Minh, Huyện Điện Bàn	16/01/2008	11/07/2008	00128/08S92
146	S92-00755	QNa-0190		Lê Thị Thiếu	Điện An, Huyện Điện Bàn	23/03/2009	18/09/2009	00174/09S92
147	S92-00756	QNa-0133		Trần Phùng	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	14/01/2011	00439/10S92
148	S92-00757	QNa-0177	QNa-0177	Nguyễn Anh Năm	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	24/07/2012	10/01/2013	00239/12S92
149	S92-00759	QNa-0130		Phạm Đình Lợi	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	23/07/2008	14/01/2009	00431/08S92
150	S92-00760	QNa-0015		Trần Xuân Thanh	TT Vĩnh Điện, Huyện Điện Bàn	19/03/2010	18/09/2010	00170/10S92
151	S92-00761	QNa-0112		Hồ Trường	Duy Châu, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	13/01/2011	00403/10S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
152	S92-00762	QNa-0126		Phạm Khánh	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	14/07/2009	09/01/2010	00466/09S92
153	S92-00764	QNa-0089		Phạm Ngọc Hòa	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	21/01/2011	12/07/2011	00092/11S92
154	S92-00766	QNa-0095		Tăng Văn Quang	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	14/01/2011	00436/10S92
155	S92-00769	QNa-0252		Nguyễn Ngọc Thọ	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	15/06/2009	12/12/2009	00338/09S92
156	S92-00775	QNa-0087	QNa-0087	Phạm Côi	Đại Thắng, Huyện Đại Lộc	05/04/2013	11/10/2013	00064/13S92
157	S92-00776	QNa-0088	QNa-0088	Võ Công Tịnh	Đại Thắng, Huyện Đại Lộc	05/04/2013	11/10/2013	00065/13S92
158	S92-00779	QNa-0360		Hạt Kiểm Lâm Duy Xuyên	Duy Hòa, Huyện Duy Xuyên	08/05/2015	21/11/2015	00110/15S92
159	S92-00780	QNa-0414		Lê Văn An	Tam Hải, Huyện Núi Thành	03/06/2009	03/12/2009	00300/09S92
160	S92-00781	QNa-0181	QNa-0181	Nguyễn Bốn	Đại Thắng, Huyện Đại Lộc	08/01/2015	08/07/2015	00033/15S92
161	S92-00783	QNa-0247		Nguyễn Thị Y	Cẩm Châu, Thành phố Hội An	06/04/2011	03/10/2011	00172/11S92
162	S92-00784	QNa-0257	QNa-0257	Kiều Văn Hà	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	01/12/2014	11/06/2015	00286/14S92
163	S92-00785	QNa-0403		Nguyễn Hùng Sơn	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	16/06/2008	13/12/2008	00304/08S92
164	S92-00786	QNa-0256		Nguyễn Tấn Chúc	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	27/06/2011	21/12/2011	00300/11S92
165	S92-00792	QNa-0132		Trần Văn Tốt	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	21/01/2011	12/07/2011	00091/11S92
166	S92-00794	QNa-0188		Hứa Văn Dũng	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	26/09/2011	20/03/2012	00430/11S92
167	S92-00795	QNa-0192		Tăng Phước Chiến	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	19/07/2011	11/01/2012	00326/11S92
168	S92-00799	QNa-0004	QNa-0004	Trần văn Hạnh	Quế Phước, Huyện Quế Sơn	12/07/2015	12/01/2016	00295/15S92
169	S92-00801	QNa-0002	RIVER - BEACH RESORT	Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Tân Đông An	05 Cửa Đại, Thành phố Hội An	13/07/2009	04/01/2010	00369/09S92
170	S92-00802	QNa-0007		Tăng văn Nhị	Đại Cường, Huyện Đại Lộc	21/01/2011	11/07/2011	00073/11S92
171	S92-00805	QNa-0014		Nguyễn Bảy	Điện An, Huyện Điện Bàn	25/03/2011	22/09/2011	00168/11S92
172	S92-00806	QNa-0012		Nguyễn thanh Hải	Điện An, Huyện Điện Bàn	19/03/2010	18/09/2010	00169/10S92
173	S92-00807	QNa-0013		Phạm Tám	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	19/07/2011	12/01/2012	00342/11S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
174	S92-00809	QNa-0010		Nguyễn công Toàn	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	19/07/2011	12/01/2012	00329/11S92
175	S92-00810	QNa-0011		Tăng Khôi	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	15/01/2011	00452/10S92
176	S92-00811	QNa-0022		Tăng Chư	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	07/09/2011	01/03/2012	00393/11S92
177	S92-00813	QNa-0024	QNa-0024	Hồ Lững	Đại Cường, Huyện Đại Lộc	08/06/2015	06/12/2015	00135/15S92
178	S92-00814	QNa-0023		Tăng Thôi	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	14/01/2011	00447/10S92
179	S92-00815	QNa-0021		Phạm Mười	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	21/01/2011	11/07/2011	00062/11S92
180	S92-00816	QNa-0038		Nguyễn Thịnh	Thị Trấn Vĩnh Điện, Huyện Điện Bàn	26/09/2011	20/03/2012	00425/11S92
181	S92-00817	QNa-0019		Trần văn Quy	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	21/07/2010	12/01/2011	00386/10S92
182	S92-00819	QNa-0029	QNa-0029	Phan minh Tâm	Điện Nam, Huyện Điện Bàn	22/07/2010	15/01/2011	00456/10S92
183	S92-00820	QNa-0028		Huỳnh Ngọc Trung	Điện Ngọc, Huyện Điện Bàn	28/06/2010	22/12/2010	00340/10S92
184	S92-00821	QNa-0031		Lê văn Nha	Thanh Hà, Thành phố Hội An	24/03/2008	21/09/2008	00199/08S92
185	S92-00822	QNa-0034		Nguyễn Một	Điện An, Huyện Điện Bàn	22/07/2010	14/01/2011	00435/10S92
186	S92-00823	QNa-0026		Nguyễn Nho Thành	Thị Trấn Vĩnh Điện, Huyện Điện Bàn	11/03/2010	10/09/2010	00142/10S92
187	S92-00824	QNa-0035		Nguyễn Hiệp	Thanh Hà, Thành phố Hội An	07/09/2011	01/03/2012	00392/11S92
188	S92-00825	QNa-0043		Phạm Sơn	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	14/07/2009	09/01/2010	00469/09S92
189	S92-00826	QNa-0033		Mai Phúc	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	15/01/2011	00457/10S92
190	S92-00827	QNa-0037		Nguyễn văn Cháp	Điện Thọ, Huyện Điện Bàn	22/01/2010	14/07/2010	00093/10S92
191	S92-00829	QNa-0101		Phạm Kỳ	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	13/01/2011	00434/10S92
192	S92-00830	QNa-0093		Phạm văn Phê	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	18/01/2011	10/07/2011	00047/11S92
193	S92-00832	QNa-0099		Nguyễn Trí Viễn	Điện An, Huyện Điện Bàn	26/09/2011	20/03/2012	00426/11S92
194	S92-00833	QNa-0097		Nguyễn Tình	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	19/04/2011	16/10/2011	00212/11S92
195	S92-00834	QNa-0094		Lê văn Hữu	Thị Trấn Vĩnh Điện, Huyện Điện Bàn	22/01/2010	14/07/2010	00106/10S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
196	S92-00847	QNa-0288	QNa-0288	Trần Tùng	Duy Tân, Huyện Duy Xuyên	06/06/2015	06/12/2015	00134/15S92
197	S92-00849	QNa-0281		Nguyễn văn Sơn	Duy Tân, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	13/01/2011	00399/10S92
198	S92-00850	QNa-0278		Võ văn Trịnh	Đại Cường, Huyện Đại Lộc	22/07/2010	13/01/2011	00423/10S92
199	S92-00852	QNa-0274	QNa-0274	Phạm Văn Bảy	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	11/01/2013	13/07/2013	00014/13S92
200	S92-00853	QNa-0283		Phạm Nam	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	14/01/2009	08/07/2009	00123/09S92
201	S92-00854	QNa-0285		Ngô Lợi	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	14/01/2009	07/07/2009	00097/09S92
202	S92-00855	QNa-0286		Nguyễn Văn Châu	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	21/01/2011	11/07/2011	00084/11S92
203	S92-00856	QNa-0279		Trần văn Nhi	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	21/01/2011	12/07/2011	00089/11S92
204	S92-00857	QNa-0277		Hồ Chứng	Đại Cường, Huyện Đại Lộc	21/01/2011	11/07/2011	00076/11S92
205	S92-00858	QNa-0287		Ngô văn Búp	Duy Châu, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	14/01/2011	00444/10S92
206	S92-00859	QNa-0276		Võ văn Sinh	Đại Cường, Huyện Đại Lộc	21/01/2011	11/07/2011	00085/11S92
207	S92-00860	QNa-0270		Tăng văn Dương	Hiệp Thuận, Huyện Hiệp Đức	17/07/2008	16/01/2009	00346/08S92
208	S92-00861	QNa-0267		Tăng thị ánh Tuyết	Hiệp Thuận, Huyện Hiệp Đức	17/07/2008	16/01/2009	00345/08S92
209	S92-00864	QNa-0358		Đỗ Nhó	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	24/03/2008	21/09/2008	00198/08S92
210	S92-00867	QNa-0302		Trần Minh Tuấn	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	14/01/2009	07/07/2009	00077/09S92
211	S92-00868	QNa-0313		Hồ Đồn	Duy Châu, Huyện Duy Xuyên	21/01/2011	12/07/2011	00093/11S92
212	S92-00870	QNa-0311		Phạm Thẩm	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	21/01/2011	11/07/2011	00066/11S92
213	S92-00871	QNa-0312		Phạm Tùng	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	15/01/2011	00453/10S92
214	S92-00872	QNa-0309		Phạm Văn Tự	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	22/01/2010	13/07/2010	00082/10S92
215	S92-00873	QNa-0310		Nguyễn Hào	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	16/01/2008	11/07/2008	00114/08S92
216	S92-00874	QNa-0308		Diệp Luận	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	21/01/2011	11/07/2011	00087/11S92
217	S92-00875	QNa-0301		Trần Lê	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	21/07/2010	12/01/2011	00373/10S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
218	S92-00876	QNa-0294		Trương văn Hải	Duy Tân, Huyện Duy Xuyên	22/07/2008	10/01/2009	00392/08S92
219	S92-00877	QNa-0243		Nguyễn Đình ớt	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	13/06/2011	08/12/2011	00272/11S92
220	S92-00881	QNa-0295		Trương Văn Vân	Thanh Hà, Thành phố Hội An	07/09/2011	01/03/2012	00391/11S92
221	S92-00882	QNa-0315		Nguyễn Thế Công	TT Nam Phước, Huyện Duy Xuyên	26/09/2011	20/03/2012	00428/11S92
222	S92-00883	QNa-0305		Nguyễn Văn Thanh	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	22/01/2010	15/07/2010	00121/10S92
223	S92-00884	QNa-0299		Nguyễn Hóa	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	14/01/2008	07/07/2008	00022/08S92
224	S92-00885	QNa-0300		Trần Đình	Duy Châu, Huyện Duy Xuyên	22/01/2010	15/07/2010	00120/10S92
225	S92-00886	QNa-0303		Ngô Văn Lũy	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	25/03/2011	22/09/2011	00169/11S92
226	S92-00895	QNa-0350	QNa-0350	Kiều văn Hà	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	26/10/2014	06/05/2015	00263/14S92
227	S92-00898	QNa-0372	QNa-0372	Đặng Công Tấn	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	01/03/2015	06/09/2015	00060/15S92
228	S92-00903	QNa-0386	Nhà hàng nổi Cẩm Thu	Nguyễn Thị Nhở	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	12/11/2014	12/05/2015	00281/14S92
229	S92-00904	QNa-0380	QNa-0380	Phạm Bay	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00085/14S92
230	S92-00918	QNa-0431	QNa-0431	Trần thanh Chín	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	08/01/2014	10/07/2014	00009/14S92
231	S92-00919	QNa-0440		Hồ ngọc Bình	Quế Phước, Huyện Quế Sơn	14/07/2009	10/01/2010	00479/09S92
232	S92-00920	QNa-0439		Trần văn Sinh	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	18/01/2011	10/07/2011	00024/11S92
233	S92-00923	QNa-0437		Tưởng văn Thiện	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	18/01/2011	10/07/2011	00029/11S92
234	S92-00924	QNa-0438		Phạm văn Long	Thị Trấn Vĩnh Điện, Huyện Điện Bàn	19/03/2010	18/09/2010	00171/10S92
235	S92-00953	QNa-0493		Nguyễn Văn Cử	Đại An, Huyện Đại Lộc	02/03/2009	25/08/2009	00147/09S92
236	S92-00954	QNa-0498		Võ Liễu	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	22/02/2010	22/08/2010	00130/10S92
237	S92-00955	QNa-0516		Phạm Bé	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	04/08/2011	03/02/2012	00360/11S92
238	S92-00966	QNa-0533		Nguyễn Đình Long	Thuận Yên Đông, xã Tam Sơn, Huyện Núi Thành	08/10/2009	06/04/2010	00600/09S92
239	S92-00968	QNa-0534		Ban Quản Lý Rừng Phòng Hộ Phú Ninh	22 Trần Cao Vân, TP Tam Kỳ, Thành phố Tam Kỳ	29/10/2014	22/04/2015	00265/14S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
240	S92-00979	QNa-		BQLDA khôi phục rừng & QL.rừng bền vững Đại Lộc	Thị trấn ái Nghĩa,, Huyện Đại Lộc	22/12/2008	10/04/2009	00659/08S92
241	S92-00980	QNa-0539		Trần văn Khuê	Cửa Đại, Thành phố Hội An	15/06/2009	11/12/2009	00355/09S92
242	S92-00984	QNa-0547		CTy TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Sông An	Cửa Đại, Thành phố Hội An	01/07/2009	26/12/2009	00364/09S92
243	S92-00999	QNa-0629	QNa-0629	Phạm Văn Minh	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	29/06/2015	29/12/2015	00241/15S92
244	S92-01000	QNa-0600		Ngô Văn Thanh	Xã Điện An, Huyện Điện Bàn	20/09/2010	17/03/2011	00495/10S92
245	S92-01001	QNa-		Mai Phúc	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	26/03/2009	26/08/2009	00188/09S92
246	S92-01002	QNa-0653		Nguyễn Hào	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	15/09/2009	22/05/2010	00542/09S92
247	S92-01003	QNa-		Nguyễn Văn Tám	Xã Đại Thạnh, Huyện Đại Lộc	26/03/2009	25/08/2009	00190/09S92
248	S92-01005	QNa-		Nguyễn Thế Công	Thị trấn Nam Phước, Huyện Duy Xuyên	26/03/2009	26/08/2009	00192/09S92
249	S92-01006	QNa-0609		Nguyễn Thanh	Xã Điện Thọ, Huyện Điện Bàn	26/05/2010	25/02/2011	00280/10S92
250	S92-01007	QNa-0590		Nguyễn Công Toàn	Xã Đại Thạnh, Huyện Đại Lộc	25/03/2011	22/09/2011	00167/11S92
251	S92-01009	QNa-		Phạm Đứng	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	26/03/2009	25/08/2009	00196/09S92
252	S92-01011	QNa-0655		Nguyễn Huệ	Xã Duy Tân, Huyện Duy Xuyên	26/05/2010	25/02/2011	00286/10S92
253	S92-01013	QNa-0654		Phạm Thẩm	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	26/05/2010	24/02/2011	00277/10S92
254	S92-01015	QNa-0592	QNa-0592	Tăng Chư	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	10/06/2015	10/12/2015	00151/15S92
255	S92-01020	QNa-		Mai Văn Hùng	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	26/03/2009	26/08/2009	00207/09S92
256	S92-01021	QNa-0628		Phạm Quy	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	12/01/2012	12/07/2012	00051/12S92
257	S92-01022	QNa-0632		Nguyễn Tình	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	20/09/2010	17/03/2011	00489/10S92
258	S92-01023	QNa-0645		Trần Văn Thân	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	26/05/2010	24/02/2011	00274/10S92
259	S92-01025	QNa-0638	QNa-0638	Phạm Sơn	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	08/08/2012	12/01/2013	00261/12S92
260	S92-01026	QNa-0639		Phạm Tùng	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	26/05/2010	24/02/2011	00272/10S92
261	S92-01029	QNa-0606		Trần Quốc Huy	Xã Điện Trung, Huyện Điện Bàn	24/08/2009	22/05/2010	00522/09S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
262	S92-01030	QNa-0619		Phạm Ngồi	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	26/05/2010	25/02/2011	00285/10S92
263	S92-01032	QNa-0608	QNa-0608	Nguyễn Ngọc Anh	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	17/06/2015	17/12/2015	00158/15S92
264	S92-01033	QNa-0615		Phạm Bổng	Xã Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	24/08/2009	22/02/2010	00517/09S92
265	S92-01034	QNa-0620		Trần Xuân Tài	Thị trấn Vĩnh Điện, Huyện Điện Bàn	24/08/2009	21/05/2010	00513/09S92
266	S92-01037	QNa-0623	QNa-0623	Ngô Đức Vinh	Xã Đại Thạnh, Huyện Đại Lộc	06/06/2015	06/12/2015	00133/15S92
267	S92-01038	QNa-0589		Ngô Tây	Xã Điện An, Huyện Điện Bàn	25/03/2011	22/09/2011	00163/11S92
268	S92-01040	QNa-0601		DNTN Khánh Vinh	Phường Thanh Hà, Thành phố Hội An	10/10/2011	06/04/2012	00455/11S92
269	S92-01042	QNa-0642	QNa-0642	Phạm Đình Diên	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	03/08/2012	11/01/2013	00250/12S92
270	S92-01043	QNa-0637		Nguyễn Văn Lập	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	22/07/2010	13/01/2011	00422/10S92
271	S92-01044	QNa-0635		Nguyễn Tâm	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	21/01/2011	11/07/2011	00056/11S92
272	S92-01045	QNa-0633		Nguyễn Sáu	Thị trấn Nam Phước, Huyện Duy Xuyên	21/01/2011	11/07/2011	00067/11S92
273	S92-01048	QNa-		DNTN Bảo Nguyên	Điện An, Huyện Điện Bàn	15/04/2009	18/09/2009	00275/09S92
274	S92-01050	QNa-0669		Doanh Nghiệp Tư Nhân VYCASA	Thôn Bằng An Đông, Điện An, Huyện Điện Bàn	06/04/2011	30/09/2011	00173/11S92
275	S92-01051	QNa-0668		Doanh Nghiệp Tư Nhân VYCASA	Bằng An Đông, Điện An, Huyện Điện Bàn	23/11/2009	14/08/2010	00650/09S92
276	S92-01053	QNa-0662		Trần Xuân Phương	TT Vĩnh Điện, Huyện Điện Bàn	30/08/2010	22/06/2011	00465/10S92
277	S92-01054	QNa-0630		Trần Minh Cảnh	Đại Thạnh, Huyện Đại Lộc	30/08/2010	22/06/2011	00464/10S92
278	S92-01066	QNa-0594	QNa-0594	Trần Văn Ly	Cẩm Kim, Thành phố Hội An	26/06/2012	26/12/2012	00205/12S92
279	S92-01110	QNa-		Chi Cục Kiểm Lâm Tỉnh Quảng Nam	77 Trần Quý Cáp, Thành phố Tam Kỳ	03/06/2013	28/05/2014	00125/13S92
280	S92-01111	QNa-		Chi Cục Kiểm Lâm Tỉnh Quảng Nam	77 Trần Quý Cáp, Thành phố Tam Kỳ	03/06/2013	28/05/2014	00126/13S92
281	S92-01116	QNa-0853	QNa-0853	Chi Cục Kiểm Lâm Tỉnh Quảng Nam	77 Trần Quý Cáp, Thành phố Tam Kỳ	22/10/2014	22/04/2015	00259/14S92
282	S92-01120	QNa-	.	Trần Thị Đề	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	07/02/2014	07/08/2014	00033/14S92
283	S92-01188	QNa-	.	Phạm Đông	Thị trấn Nam Phước, Huyện Duy Xuyên	24/06/2015	24/12/2015	00203/15S92

Tỉnh thành: Quảng Nam (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S92-00151	QNa-0042	.	Trương Văn Hồng	Đại Hòa, Huyện Đại Lộc	13/07/2011	13/01/2012	00310/11S92
2	S92-00228	QNa-0331	.	Nguyễn Đức Hiền	Cửa Đại, Thành phố Hội An	19/06/2008	17/12/2008	00339/08S92
3	S92-00229	QNa-0323	.	Nguyễn Ta	Duy Vinh, Huyện Duy Xuyên	24/05/2011	20/11/2011	00237/11S92
4	S92-00257	QNa-0237	.	Lê Mậu Hòa	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	15/06/2009	12/12/2009	00321/09S92
5	S92-00269	QNa-0490	.	Nguyễn Hùng Khanh	Thuận Yên Đông, Tam Sơn, Huyện Núi Thành	28/10/2008	27/04/2009	00581/08S92
6	S92-00325	QNa-		Trần Thià	Quế Phước, Huyện Quế Sơn	09/01/2006	09/07/2006	00023/06S92
7	S92-00399	QNa-0157		Phạm Đình	Quế Phước, Huyện Quế Sơn	09/01/2007	09/07/2007	00054/07S92
8	S92-00474	QNa-0262	.	Nguyễn Văn Lượng	Điện Phương, Huyện Điện Bàn	15/07/2009	08/01/2010	00365/09S92
9	S92-00494	QNa-0338	QNa-0338	Võ Thị Tân	Hiệp Hòa, Huyện Hiệp Đức	04/07/2013	11/01/2014	00168/13S92
10	S92-00540	QNa-0169		Ngô Quang Nhị	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	09/01/2007	09/07/2007	00063/07S92
11	S92-00548	QNa-0127	.	Nguyễn Thị Kim Trúc	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	22/07/2010	13/01/2011	00413/10S92
12	S92-00556	QNa-0263	.	Tăng Mục	Điện Phong, Huyện Điện Bàn	17/07/2008	14/01/2009	00348/08S92
13	S92-00596	QNa-0376	.	Nguyễn Bình	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00259/08S92
14	S92-00599			Lê châu Thuật	Tam Tiến, Huyện Núi Thành	28/08/2006	26/01/2007	00511/06S92
15	S92-00600	QNa-0413	.	Lê Tấn Nhựt	Tam Tiến, Huyện Núi Thành	16/05/2008	09/11/2008	00267/08S92
16	S92-00602	QN-0030H		Lê ứng	Tam Tiến, Huyện Núi Thành	20/10/2006	26/01/2007	00600/06S92
17	S92-00611	QNa-0374	.	Trần Văn Sáu	Tam Hòa, Huyện Núi Thành	16/05/2008	09/11/2008	00269/08S92
18	S92-00620	QNa-0404		Trần Văn Tín	Tam Tiến, Huyện Núi Thành	26/07/2007	20/01/2008	00496/07S92
19	S92-00633	QNa-0512	QNa-0512	Đoạn Quản Lý Đường Thủy Nội Địa Quảng Nam	72 Đường 18 tháng 8, Thành phố Hội An	23/07/2015	01/01/2016	00297/15S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S92-00651	QNa-0356		Trần ngọc Hội	Quế Phước, Huyện Quế Sơn	17/07/2006	17/01/2007	00363/06S92
21	S92-00660	QNa-0384	.	CTy TNHH DL & DVDL Thuận Tỉnh	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	27/06/2011	24/12/2011	00298/11S92
22	S92-00699	QNa-0106	.	Công Ty Cổ Phần Lương Thực và Dịch Vụ Quảng Nam	123-Huỳnh Thúc Kháng, Thành phố Tam Kỳ	29/07/2008	24/01/2009	00485/08S92
23	S92-00700	QNa-0103	.	Công Ty Cổ Phần Lương Thực và Dịch Vụ Quảng Nam	123-Huỳnh Thúc Kháng, Thành phố Tam Kỳ	29/07/2008	24/01/2009	00484/08S92
24	S92-00713	QNa-0407		Trịnh Minh Dũng	Tam Tiến, Huyện Núi Thành	26/07/2007	20/01/2008	00493/07S92
25	S92-00714	QNa-0406	.	Nguyễn Văn Kế	Tam Tiến, Huyện Núi Thành	16/05/2008	09/11/2008	00268/08S92
26	S92-00715	QNa-0411	.	Huỳnh Thị Hà	Tam Tiến, Huyện Núi Thành	16/05/2008	09/11/2008	00270/08S92
27	S92-00740	QNa-0351		Huỳnh Tấn An	Đại Hoà, Huyện Đại Lộc	24/10/2006	24/04/2007	00602/06S92
28	S92-00782	QNa-0401	.	Nguyễn thị Một	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00264/08S92
29	S92-00796	QNa-0511	QNa-0511	Đoạn Quản Lý Đường Thủy Nội Địa Quảng Nam	72 Đường 18 tháng 8, Thành phố Hội An	23/07/2015	01/01/2016	00298/15S92
30	S92-00797	QNa-0361	QNa-0361	Tăng thị Ba	Điện Phong, Huyện Điện Bàn	05/07/2012	05/01/2013	00214/12S92
31	S92-00835	QNa-0228	.	Trần Thị Thơi	Tam Tiến, Huyện Núi Thành	16/05/2008	09/11/2008	00271/08S92
32	S92-00838	QNa-0226		Nguyễn tấn Công	Tam Hòa, Huyện Núi Thành	26/07/2007	20/01/2008	00497/07S92
33	S92-00839	QN-0014H	QN-0014H	Nguyễn viết Hùng	Cửa Đại, Thành phố Hội An	09/02/2006	08/08/2006	00173/06S92
34	S92-00840	QN-0013H	QN- 0013H	Trần Đắc	Cửa Đại, Thành phố Hội An	09/02/2006	08/08/2006	00175/06S92
35	S92-00841	QN-0073H	QN-0073H	Huỳnh út	Cửa Đại, Thành phố Hội An	15/02/2006	14/08/2006	00177/06S92
36	S92-00842	QN-0010H	QN-0010H	Nguyễn Anh Tuấn	Cửa Đại, Thành phố Hội An	15/02/2006	14/08/2006	00178/06S92
37	S92-00843	QN-0011H	QN-0011H	Võ Có	Cửa Đại, Thành phố Hội An	09/02/2006	08/08/2006	00174/06S92
38	S92-00844	QNa- 0266		Xí nghiệp Lâm Đặc Sản Tam Kỳ	Trường Xuân, Thành phố Tam Kỳ	26/07/2006	26/01/2007	00392/06S92
39	S92-00862	QNa- 0264		Nguyễn đức Hiền	Cửa Đại, Thành phố Hội An	09/02/2006	08/08/2006	00172/06S92
40	S92-00863	QNa-0392H	QNa-0392H	Đỗ Văn Tiến	Tam Hòa, Huyện Núi Thành	29/12/2006	19/06/2007	00664/06S92
41	S92-00865	QNa-0306	.	Cty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Tân Đông An	05 Cửa Đại, Thành phố Hội An	18/05/2009	15/11/2009	00288/09S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	S92-00888	QNa-0317		Phạm Hữu Bình	Tam Hòa, Huyện Núi Thành	03/05/2006	03/11/2006	00262/06S92
43	S92-00892	QNa-0322		Lê kim Sự	Duy Hoà, Huyện Duy Xuyên	16/10/2006	16/04/2007	00595/06S92
44	S92-00893	QNa-0341	.	Văn Bá Thành	Hiệp Hòa, Huyện Hiệp Đức	27/08/2011	23/02/2012	00381/11S92
45	S92-00897			Trần Cườm	Cửa Đại, Thành phố Hội An	09/02/2006	08/08/2006	00176/06S92
46	S92-00900	QNa-0377	QNa-0377	Đỗ thị Mãi	Duy Vinh, Huyện Duy Xuyên	21/06/2012	21/12/2012	00187/12S92
47	S92-00908			Hạt Kiểm Lâm Đại Lộc	Khu 7 - Thị Trấn ái Nghĩa, Huyện Đại Lộc	26/05/2006	30/09/2006	00272/06S92
48	S92-00910	QNa - 0426	.	Trần Thịnh	Đại Hòa, Huyện Đại Lộc	19/04/2011	09/10/2011	00214/11S92
49	S92-00915	QNa-0435	.	Hồ Anh	Đại Hoà, Huyện Đại Lộc	19/04/2011	09/10/2011	00213/11S92
50	S92-00916	QNa-0434	.	Hồ Tánh	Duy Châu, Huyện Duy Xuyên	11/01/2012	11/07/2012	00047/12S92
51	S92-00922		.	Hồ văn Lịnh	Tam Tiến, Huyện Núi Thành	08/12/2006	26/03/2007	00615/06S92
52	S92-00925	QNa-0047	QNa-0047	DNTN Thương Mại & Dịch Vụ Du Lịch Lê Nguyễn	30 - 32 Trần Hưng Đạo, Thành phố Hội An	03/04/2013	09/10/2013	00080/13S92
53	S92-00926	QNa-0446	.	Nguyễn Tấn Toàn	Tam Hoà, Huyện Núi Thành	10/06/2011	06/12/2011	00253/11S92
54	S92-00932			Ủy Ban Nhân Dân Xã Quế Ninh	Quế Ninh, Huyện Quế Sơn	17/01/2007	31/01/2007	00175/07S92
55	S92-00934			Ủy Ban Nhân Dân Xã Quế Phước	Quế Phước, Huyện Quế Sơn	17/01/2007	31/01/2007	00177/07S92
56	S92-00935	QNa-0469	.	Phạm Thị Thuận	Đại Hòa, Huyện Đại Lộc	07/09/2011	03/03/2012	00388/11S92
57	S92-00938	QNa-0474	QNa-0474	Trần Văn Mãnh	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	27/09/2015	01/12/2015	00371/15S92
58	S92-00953	QNa-0493	.	Nguyễn Văn Cử	Đại An, Huyện Đại Lộc	19/04/2011	09/10/2011	00210/11S92
59	S92-00960	QNa-0526	.	Đoàn Văn Cao	Thôn 3, Tam Sơn, Huyện Núi Thành	06/11/2008	05/05/2009	00584/08S92
60	S92-00961	QNa-0529	.	Cao Văn Mão	Xã Tam Sơn, Huyện Núi Thành	08/04/2010	05/10/2010	00198/10S92
61	S92-00962	QNa-0497	QNa-0497	Trương Văn Việt	Tam Sơn, Huyện Núi Thành	24/01/2013	08/05/2013	00027/13S92
62	S92-00963	QNa-0530	.	Cao Văn Anh	Tam Sơn, Huyện Núi Thành	17/11/2011	16/05/2012	00490/11S92
63	S92-00964	QNa-0520	.	Nguyễn Thu	Phường Minh An, Thành phố Hội An	11/05/2011	05/11/2011	00228/11S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	S92-00966	QNa-0533	QNa-0533	Nguyễn Đình Long	Tam Sơn, Huyện Núi Thành	24/01/2013	08/05/2013	00028/13S92
65	S92-00967	QNa-0545	.	Đặng Thành Tâm	Xã Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	22/05/2008	20/11/2008	00276/08S92
66	S92-00969	QNa-0536	QNa-0536	Công ty TNHH Tân Thế Kỷ	98 Nguyễn Thái Học, Thành phố Hội An	02/01/2015	11/06/2015	00009/15S92
67	S92-00970	QNa-0535	QNa-0535	Ban Quản Lý Rừng Phòng Hộ Phú Ninh	22 Trần Cao Vân, Thành phố Tam Kỳ	26/02/2013	09/08/2013	00970/13S92
68	S92-00972	QNa-0548	.	Huỳnh Xuân Luân	Phường Cẩm Châu, Thành phố Hội An	10/10/2011	08/04/2012	00462/11S92
69	S92-00975	QNa-0538	QNa-0538	Đỗ Chanh	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	05/11/2013	15/05/2014	00288/13S92
70	S92-00981	QNa-0550	QNa-0550	Trần Thị Chính	Cẩm Kim, Thành phố Hội An	13/03/2015	09/09/2015	00082/15S92
71	S92-00983	QNa-0546	QNa-0546	Trần Thị Dũng	Đông Hà, Cẩm Kim, Thành phố Hội An	14/09/2013	09/03/2014	00235/13S92
72	S92-00988		.	UBND phường Hòa Hương	Phường Hòa Hương, Thành phố Tam Kỳ	09/05/2012	09/11/2012	00149/12S92
73	S92-00989		.	UBND phường Hòa Hương	Phường Hòa Hương, Thành phố Tam Kỳ	09/05/2012	09/11/2012	00150/12S92
74	S92-00990		.	BCH p/chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn TP Tam Kỳ	70 Hùng Vương, Thành phố Tam Kỳ	20/09/2011	13/03/2012	00419/11S92
75	S92-00991		.	UBND phường An Phú	Phường An Phú, Thành phố Tam Kỳ	09/05/2012	09/11/2012	00152/12S92
76	S92-00992		.	UBND phường Tân Thạnh	Phường Tân Thạnh, Thành phố Tam Kỳ	09/05/2012	10/11/2012	00146/12S92
77	S92-00993		.	UBND phường Phước Hòa	Phường Phước Hòa, Thành phố Tam Kỳ	23/05/2012	09/11/2012	00147/12S92
78	S92-00994		.	UBND xã Tam Ngọc	Xã Tam Ngọc, Thành phố Tam Kỳ	09/05/2012	09/11/2012	00148/12S92
79	S92-00995		.	UBND xã Tam Thăng	Xã Tam Thăng, Thành phố Tam Kỳ	20/09/2011	13/03/2012	00418/11S92
80	S92-00996		.	UBND xã Tam Phú	Xã Tam Phú, Thành phố Tam Kỳ	09/05/2012	09/11/2012	00153/12S92
81	S92-00997		.	UBND xã Tam Thanh	Xã Tam Thanh, Thành phố Tam Kỳ	20/09/2011	13/03/2012	00417/11S92
82	S92-01046	QNa-0483	.	Trần Hoàng Tuấn	Thị trấn Khâm Đức, Huyện Phước Sơn	18/04/2012	18/10/2012	00124/12S92
83	S92-01049	QNa-0657	.	Nguyễn Phòng	Bãi Quả, Đại Sơn, Huyện Đại Lộc	02/07/2011	28/12/2011	00304/11S92
84	S92-01056	QNa-0428	QNa-0428	Phạm Tấn	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	09/07/2014	11/01/2015	00187/14S92
85	S92-01057	QNa-0685	QNa-0685	Bùi Thế Sự	Duy Thu, Huyện Duy Xuyên	09/07/2014	11/01/2015	00188/14S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	S92-01058	QNa-0684	QNa-0684	Hà Tấn Dường	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	09/07/2014	11/01/2015	00189/14S92
87	S92-01059	QNa-0683	QNa-0683	Phan Văn Đông	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	09/07/2014	11/01/2015	00190/14S92
88	S92-01068		.	UBND xã Hiệp Hoà	Xã Hiệp Hoà, Huyện Hiệp Đức	21/12/2009	21/06/2010	00719/09S92
89	S92-01070	QNa-0690	.	Trần Trọng Kim	Duy Hải, Huyện Duy Xuyên	24/05/2011	20/11/2011	00236/11S92
90	S92-01071	QNa-0691	.	Trần Thanh May	Minh An, Thành phố Hội An	27/06/2011	24/12/2011	00297/11S92
91	S92-01076	QNa-0704	QNa-0704	Trần Văn Khuê	Cửa Đại, Thành phố Hội An	09/03/2015	09/09/2015	00071/15S92
92	S92-01077	QNa-0698	.	Hồ Anh	Đại Hoà, Huyện Đại Lộc	07/09/2011	03/03/2012	00389/11S92
93	S92-01083	QNa-0726		Lê Bình	Xã Đại Hòa, Huyện Đại Lộc	12/12/2011	04/06/2012	00496/11S92
94	S92-01086	QNa-0734	QNa-0734	Nguyễn Phong	Đại Sơn, Huyện Đại Lộc	11/08/2013	08/02/2014	00216/13S92
95	S92-01087	QNa-0724	QNa-0724	Võ Thị Nguyệt	Duy Tân, Huyện Duy Xuyên	20/03/2014	14/08/2014	00054/14S92
96	S92-01091		.	Lê Văn Quốc	Xã Đại Đồng, Huyện Đại Lộc	28/10/2011	25/04/2012	00476/11S92
97	S92-01093		.	Trần Văn Trông	Xã Đại Đồng, Huyện Đại Lộc	12/12/2011	06/06/2012	00497/11S92
98	S92-01095	QNa-0743	.	Trần Trọng Kim	Xã Duy Hải, Huyện Duy Xuyên	19/05/2012	19/11/2012	00159/12S92
99	S92-01107	QNa-0790	QNa-0790	Trần Văn Khuê	Cửa Đại, Thành phố Hội An	08/07/2015	19/01/2016	00272/15S92
100	S92-01109	QNa-0812	QNa-0812	Đặng Văn Thanh	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	30/05/2015	02/11/2015	00122/15S92
101	S92-01118	QNa-0810	QNa-0810	Đặng Công Tấn	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	09/03/2015	08/10/2015	00074/15S92
102	S92-01127		.	UBND xã Hiệp Hòa	Xã Hiệp Hòa, Huyện Hiệp Đức	26/08/2014	26/02/2015	00231/14S92
103	S92-01133	QNa-0899	QNa-0899	Đặng Chỉ	Phường Cẩm Châu, Thành phố Hội An	27/07/2015	27/01/2016	00309/15S92
104	S92-01142	.	.	Nguyễn Nhân	Xã Cẩm Kim, Thành phố Hội An	28/05/2015	28/11/2015	00112/15S92
105	S92-01143	..	..	Nguyễn Nhân	Xã Cẩm Kim, Thành phố Hội An	08/06/2015	08/12/2015	00136/15S92
106	S92-01144	...	...	Nguyễn Nhân	Xã Cẩm Kim, Thành phố Hội An	08/06/2015	08/12/2015	00137/15S92
107	S92-01222	QNa-	.	Huỳnh Thị Thu Kiều	Thanh Hà, Thành phố Hội An	06/07/2015	06/01/2016	00282/15S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	S92-01223	QNa-	.	Trần Văn Chi	Tam Thanh, Huyện Núi Thành	15/07/2015	15/01/2016	00283/15S92

(Tính đến ngày 31 tháng 01 năm 2016)

Tỉnh thành: Quảng Nam (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S92-00044	QNa-0379		UBND Xã Tam Hải	Tam Hải, Huyện Núi Thành	20/01/2012	20/02/2012	00060/12S92
2	S92-00045	QNa-0054	QNa-0054	Nguyễn Ngọc Năm	Đại Đồng, Huyện Đại Lộc	03/10/2014	06/04/2015	00233/14S92
3	S92-00047	QNa-0347	QNa-0347	Hồ Văn Miên	Xã Phước Chánh, Huyện Phước Sơn	18/04/2012	18/10/2012	00123/12S92
4	S92-00050	QNa-0072		Mai Văn Đồn	Đại Lãnh, Huyện Đại Lộc	10/04/2008	09/10/2008	00233/08S92
5	S92-00053	QNa-0060	QNa-0060	Phạm Văn A	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00073/14S92
6	S92-00055	QNa-0080		Võ Chi	Đại Lãnh, Huyện Đại Lộc	08/10/2010	06/04/2011	00524/10S92
7	S92-00056	QNa-0079		Phạm Sâm	Đại Lãnh, Huyện Đại Lộc	08/04/2010	06/10/2010	00214/10S92
8	S92-00057	QNa-0076	QNa-0076	Phạm Gừng	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00074/14S92
9	S92-00060	QNa-0081		Võ Lệ	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	10/10/2011	02/04/2012	00447/11S92
10	S92-00067	QNa-0063	QNa-0063	Nguyễn Xê	Đại Sơn, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00075/14S92
11	S92-00072	QNa-0062	QNa-0062	Phạm Hát	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	05/10/2014	00076/14S92
12	S92-00073	QNa-0348	QNa-0348	Phạm Thương	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	12/07/2015	12/01/2016	00292/15S92
13	S92-00075	QNa-0084	QNa-0084	Nguyễn Trùng	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00078/14S92
14	S92-00077	QNa-0073	QNa-0073	Phạm Tàu	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00079/14S92
15	S92-00086	QNa-0051		Ngô Văn Trinh	Đại Đồng, Huyện Đại Lộc	08/04/2010	06/10/2010	00201/10S92
16	S92-00099	QNa-0050	QNa-0050	Ngô Bông	Đại Đồng, Huyện Đại Lộc	06/04/2012	06/10/2012	00107/12S92
17	S92-00108	QNa-0069		Võ Trung	Thị trấn Khâm Đức, Huyện Phước Sơn	04/11/2011	21/04/2012	00479/11S92
18	S92-00109	QNa-0065	QNa-0065	Trần Thương	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2013	06/10/2013	00092/13S92
19	S92-00110	QNa-0070	QNa-0070	Trương Thêm	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00081/14S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S92-00114	QNa-0077	QNa-0077	Trương Thanh Liên	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	10/04/2013	06/10/2013	00087/13S92
21	S92-00115	QNa-0425	QNa-0425	Nguyễn văn Hùng	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	08/01/2014	12/07/2014	00012/14S92
22	S92-00144	QNa-0075		Đỗ Hữu Lộc	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	08/04/2010	06/10/2010	00224/10S92
23	S92-00153	QNa-0059	QNa-0059	Lương Văn Tơ	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	02/10/2013	06/04/2014	00262/13S92
24	S92-00205	QNa-0329	QNa-0329	Phạm Hát	Duy Phước, Huyện Duy Xuyên	09/06/2013	04/12/2013	00129/13S92
25	S92-00207	QNa-0335		Bùi Văn Tư	Duy Hải, Huyện Duy Xuyên	07/12/2009	04/06/2010	00676/09S92
26	S92-00209	QNa-0337	QNa-0337	Hứa Thị Nguyệt	Duy Phước, Huyện Duy Xuyên	09/06/2013	04/12/2013	00130/13S92
27	S92-00210	QNa-0332		Trần Trọng Kim	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	10/06/2009	09/12/2009	00319/09S92
28	S92-00211	QNa-0321		Võ Luân	Duy Vinh, Huyện Duy Xuyên	10/06/2009	09/12/2009	00315/09S92
29	S92-00220	QNa-0326	QNa-0326	Nguyễn Văn Nhó	Duy Hải, Huyện Duy Xuyên	10/09/2012	11/12/2012	00286/12S92
30	S92-00221	QNa-0324	QNa-0324	Nguyễn Nhứt	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	10/09/2012	04/12/2012	00288/12S92
31	S92-00223	QNa-0330		Lê Giải	Duy Phước, Huyện Duy Xuyên	12/12/2007	11/06/2008	00602/07S92
32	S92-00224	QNa-0333		Nguyễn Vĩnh Mười	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	07/12/2009	04/06/2010	00673/09S92
33	S92-00226	QNa-0334	QNa-0334	Bùi Văn Thành	Duy Hải, Huyện Duy Xuyên	07/09/2012	04/12/2012	00284/12S92
34	S92-00230	QNa-0307	QNa-0307	Dương Văn Tiến	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	10/09/2012	04/12/2012	00289/12S92
35	S92-00232	QNa-0327		Trần Văn Hương	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	10/06/2009	09/12/2009	00313/09S92
36	S92-00234	QNa-0260		Đinh Văn Nhẫn	Cẩm Phô, Thành phố Hội An	15/06/2009	12/12/2009	00345/09S92
37	S92-00240	QNa-0248	QNa-0248	Trần Ngọc Anh	Duy Hải, Huyện Duy Xuyên	09/05/2012	09/11/2012	00163/12S92
38	S92-00241	QNa-0255	QNa-0255	Kiều Văn Hà	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	26/10/2014	06/05/2015	00261/14S92
39	S92-00244	QNa-0249	QNa-0249	Đặng Công Tấn	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	03/09/2013	06/10/2013	00224/13S92
40	S92-00246	QNa-0258		Phạm Đương	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	14/12/2010	11/06/2011	00604/10S92
41	S92-00248	QNa-0259	QNa-0259	Kiều Văn Hà	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	26/10/2014	06/05/2015	00262/14S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	S92-00254	QNa-0251		Lê Tri	Sơn Phong, Thành phố Hội An	13/06/2011	08/12/2011	00278/11S92
43	S92-00286	QNa-0197		Đặng Ngọc Hương	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	12/01/2009	05/07/2009	00022/09S92
44	S92-00295	QNa-0159		Nguyễn Sáu	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	12/01/2009	05/07/2009	00025/09S92
45	S92-00301	QNa-0189	QNa-0189	Phạm Cầu	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	12/07/2015	12/01/2016	00291/15S92
46	S92-00310	QNa-0165		Ngô Thận	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	10/01/2012	10/07/2012	00020/12S92
47	S92-00318	QNa-0215	QNa-0215	Phạm Hào	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	12/07/2014	13/01/2015	00199/14S92
48	S92-00364	QNa-0166		Đặng Ngọc Sanh	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	14/01/2008	09/07/2008	00082/08S92
49	S92-00370	QNa-0152	QNa-0152	Ngô Văn Thái	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	25/07/2012	10/01/2013	00234/12S92
50	S92-00379	QNa-0430	QNa-0430	Trần thị Đề	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	03/07/2012	03/01/2013	00211/12S92
51	S92-00380	QNa-0140	QNa-0140	Ngô Xê	Quế Lộc, Huyện Quế Sơn	09/01/2014	13/07/2014	00024/14S92
52	S92-00401	QNa-0186	QNa-0186	Nguyễn Văn Trọng	Đại Thắng, Huyện Đại Lộc	24/07/2012	10/01/2013	00237/12S92
53	S92-00410	QNa-0139	QNa-0139	Tăng Thông	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	08/01/2014	10/07/2014	00015/14S92
54	S92-00498	QNa-0339		Đặng Văn Xúc	Hiệp Hòa, Huyện Hiệp Đức	24/02/2009	23/08/2009	00142/09S92
55	S92-00541	QNa-0167		Phạm Văn Long	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	12/01/2009	05/07/2009	00021/09S92
56	S92-00542	QNa-0119	QNa-0119	Trần Văn Năm	Đại Thanh, Huyện Đại Lộc	08/01/2014	12/07/2014	00011/14S92
57	S92-00551	QNa-0171	QNa-0171	Phạm Đình Cưu	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	08/01/2014	10/07/2014	00018/14S92
58	S92-00562	QNa-0220		Phạm Như	Quế Ninh, Huyện Quế Sơn	12/01/2012	12/07/2012	00055/12S92
59	S92-00590	QNa-0459		Trần Xuân Triều	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00263/08S92
60	S92-00594	QNa-0176		Phạm Văn Chín	Quế Phước, Huyện Quế Sơn	22/07/2008	10/01/2009	00363/08S92
61	S92-00595	QNa-0444		Bùi văn Thu	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00261/08S92
62	S92-00597	QNa-0400		Lê Công Đông	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00265/08S92
63	S92-00598	QNa-0398		Đào Chừ	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00260/08S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	S92-00607	QNa-0396		Lê Công Luận	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00258/08S92
65	S92-00615	QNa-0399		Lê Bá Lai	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00257/08S92
66	S92-00616	QNa-0394		Nguyễn Thị Tuyết	Tam Hải, Huyện Núi Thành	16/05/2008	08/11/2008	00266/08S92
67	S92-00617	QNa-0402		Phạm Văn Tuấn	Tam Hải, Huyện Núi Thành	18/12/2008	17/12/2009	00656/08S92
68	S92-00626	QNa-0078		Nguyễn Thọ	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	10/10/2011	02/04/2012	00436/11S92
69	S92-00629	QNa-0071	QNa-0071	Mai Thị Thảo	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00082/14S92
70	S92-00638	QNa-0086	QNa-0086	Ngô Mai	Duy Tân, Huyện Duy Xuyên	05/04/2013	11/10/2013	00066/13S92
71	S92-00641	QNa-		Phạm Xang	Đại Phong, Huyện Đại Lộc	20/12/2011	20/06/2012	00543/11S92
72	S92-00644	QNa-0052		Tăng Đá	Đại Đồng, Huyện Đại Lộc	10/04/2008	09/10/2008	00234/08S92
73	S92-00645	QNa-0525		Võ Văn Ngộ	Đại Lãnh, Huyện Đại Lộc	13/10/2008	09/04/2009	00561/08S92
74	S92-00648	QNa-0357		Đặng Công Tấn	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	06/03/2012	06/09/2012	00087/12S92
75	S92-00654	QNa-0201	QNa-0201	Võ văn Chúc	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	08/01/2014	10/07/2014	00010/14S92
76	S92-00661	QNa-0147	QNa-0147	Trần văn út	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	24/07/2012	10/01/2013	00240/12S92
77	S92-00672	QNa-0058		Lê Thuận	Đại Lãnh, Huyện Đại Lộc	10/04/2008	09/10/2008	00231/08S92
78	S92-00678	QNa-0160	QNa-0160	Đặng Ngọc Bình	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	08/01/2015	12/07/2015	00025/15S92
79	S92-00683	QNa-0198	QNa-0198	Ngô Tú	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	09/01/2014	13/07/2014	00022/14S92
80	S92-00684	QNa-0168	QNa-0168	Đặng Ngọc Thống	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	08/01/2014	10/07/2014	00008/14S92
81	S92-00698	QNa-0102		Công Ty Cổ Phần Lương Thực và Dịch Vụ Quảng Nam	123-Huỳnh Thúc Kháng, Thành phố Tam Kỳ	03/09/2009	28/02/2010	00529/09S92
82	S92-00701	QNa-0066		Lê Thị Thoại	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	10/10/2011	02/04/2012	00435/11S92
83	S92-00712	QNa-0385		CTy TNHH DL & DV DL Thuận Tỉnh	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	27/06/2011	24/12/2011	00299/11S92
84	S92-00717	QNa-0175		Huỳnh Trọng	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	22/07/2008	10/01/2009	00388/08S92
85	S92-00735	QNa-0154	QNa-0154	Đoạn Quản Lý Đường Thủy Nội Địa Quảng Nam	72 Đường 18 tháng 8, Thành phố Hội An	15/04/2015	29/10/2015	00098/15S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	S92-00736	QNa-0137		Trần Văn Minh	Quế Phước, Huyện Quế Sơn	22/07/2008	10/01/2009	00362/08S92
87	S92-00741	QNa-0104		Công Ty Cổ Phần Lương Thực và Dịch Vụ Quảng Nam	123-Huỳnh Thúc Kháng, Thành phố Tam Kỳ	03/09/2009	28/02/2010	00530/09S92
88	S92-00757	QNa-0177	QNa-0177	Nguyễn Anh Năm	Quế Trung, Huyện Quế Sơn	24/07/2012	10/01/2013	00239/12S92
89	S92-00769	QNa-0252		Nguyễn Ngọc Thọ	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	15/06/2009	12/12/2009	00338/09S92
90	S92-00775	QNa-0087	QNa-0087	Phạm Còi	Đại Thắng, Huyện Đại Lộc	05/04/2013	11/10/2013	00064/13S92
91	S92-00776	QNa-0088	QNa-0088	Võ Công Tịnh	Đại Thắng, Huyện Đại Lộc	05/04/2013	11/10/2013	00065/13S92
92	S92-00780	QNa-0414		Lê Văn An	Tam Hải, Huyện Núi Thành	03/06/2009	03/12/2009	00300/09S92
93	S92-00781	QNa-0181	QNa-0181	Nguyễn Bốn	Đại Thắng, Huyện Đại Lộc	08/01/2015	08/07/2015	00033/15S92
94	S92-00783	QNa-0247		Nguyễn Thị Y	Cẩm Châu, Thành phố Hội An	06/04/2011	03/10/2011	00172/11S92
95	S92-00784	QNa-0257	QNa-0257	Kiều Văn Hà	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	01/12/2014	11/06/2015	00286/14S92
96	S92-00785	QNa-0403		Nguyễn Hùng Sơn	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	16/06/2008	13/12/2008	00304/08S92
97	S92-00786	QNa-0256		Nguyễn Tấn Chúc	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	27/06/2011	21/12/2011	00300/11S92
98	S92-00799	QNa-0004	QNa-0004	Trần văn Hạnh	Quế Phước, Huyện Quế Sơn	12/07/2015	12/01/2016	00295/15S92
99	S92-00801	QNa-0002	RIVER - BEACH RESORT	Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Tân Đông An	05 Cửa Đại, Thành phố Hội An	13/07/2009	04/01/2010	00369/09S92
100	S92-00864	QNa-0358		Đỗ Nhớ	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	24/03/2008	21/09/2008	00198/08S92
101	S92-00877	QNa-0243		Nguyễn Đình ớt	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	13/06/2011	08/12/2011	00272/11S92
102	S92-00895	QNa-0350	QNa-0350	Kiều văn Hà	Duy Nghĩa, Huyện Duy Xuyên	26/10/2014	06/05/2015	00263/14S92
103	S92-00898	QNa-0372	QNa-0372	Đặng Công Tấn	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	01/03/2015	06/09/2015	00060/15S92
104	S92-00904	QNa-0380	QNa-0380	Phạm Bay	Đại Hồng, Huyện Đại Lộc	04/04/2014	06/10/2014	00085/14S92
105	S92-00918	QNa-0431	QNa-0431	Trần thanh Chín	Quế Lâm, Huyện Quế Sơn	08/01/2014	10/07/2014	00009/14S92
106	S92-00953	QNa-0493		Nguyễn Văn Cử	Đại An, Huyện Đại Lộc	02/03/2009	25/08/2009	00147/09S92
107	S92-00954	QNa-0498		Võ Liễu	Cẩm Thanh, Thành phố Hội An	22/02/2010	22/08/2010	00130/10S92

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	S92-00966	QNa-0533		Nguyễn Đình Long	Thuận Yên Đông, xã Tam Sơn, Huyện Núi Thành	08/10/2009	06/04/2010	00600/09S92
109	S92-00980	QNa-0539		Trần văn Khuê	Cửa Đại, Thành phố Hội An	15/06/2009	11/12/2009	00355/09S92
110	S92-00984	QNa-0547		CTy TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Sông An	Cửa Đại, Thành phố Hội An	01/07/2009	26/12/2009	00364/09S92
111	S92-01066	QNa-0594	QNa-0594	Trần Văn Ly	Cẩm Kim, Thành phố Hội An	26/06/2012	26/12/2012	00205/12S92
112	S92-01110	QNa-		Chi Cục Kiểm Lâm Tỉnh Quảng Nam	77 Trần Quý Cáp, Thành phố Tam Kỳ	03/06/2013	28/05/2014	00125/13S92
113	S92-01111	QNa-		Chi Cục Kiểm Lâm Tỉnh Quảng Nam	77 Trần Quý Cáp, Thành phố Tam Kỳ	03/06/2013	28/05/2014	00126/13S92
114	S92-01120	QNa-	.	Trần Thị Đề	Cẩm Nam, Thành phố Hội An	07/02/2014	07/08/2014	00033/14S92